

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch mua sắm phần mềm hệ thống
văn phòng điện tử và mua sắm trang thiết bị năm 2014**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND ngày 26 / 11 / 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 3024/QĐ-UBND ngày 24/12/2013 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;

Căn cứ Quyết định số 593/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2014-2015;

Căn cứ Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 về việc phê duyệt chi tiết kinh phí chi có mục tiêu năm 2014 của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tại Tờ trình số 26/TTr-PVHTT ngày 26/06/2014 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 252/TTr-PTCKH ngày 28/7/2014.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch mua sắm phần mềm hệ thống văn phòng điện tử, mua sắm trang thiết bị và kinh phí đào tạo, theo các nội dung sau :

1. Tên gói thầu: Mua sắm phần mềm, trang thiết bị và kinh phí đào tạo

2. Quy mô gói thầu:

2.1. Số lượng, đơn giá, tổng giá trị :

Số TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Phần mềm VP điện tử				63.000.000
	- Người dùng	Lisence	20	3.000.000	60.000.000
	- Cài đặt máy con	máy	20	150.000	3.000.000
2	Thiết bị				158.173.000
	- Máy tính thương hiệu VN	Bộ	9	9.300.000	83.700.000
	- Switch 24 port linksys	cái	2	4.504.000	9.008.000
	- Thi công mạng LAN từ VP UBND đến Phòng VH	Hệ Thống	1	22.265.000	22.265.000
	- Cáp mạng CAT 6E	thùng	1	2.000.000	2.000.000

	- Đầu cáp mạng (RJ 45)	Hộp	1	200.000	200.000
	- Phí thẩm định	Lần	1	3.000.000	3.000.000
	- BOX TEST RJ45	cái	1	200.000	200.000
	- Kềm bấm (RJ45, RJ11)	Cái	1	300.000	300.000
	- Màn hình dùng cho máy chủ LCD 17 E17OS	Cái	1	2.5000.000	2.500.000
	- Máy quét 2 mặt Duplex HP Scanjet Enterprise 7500	Cái	1	35.000.000	35.000.000
3	Đào tạo				22.000.000
	- Đào tạo hướng dẫn cán bộ sử dụng phần mềm văn phòng điện tử	Lớp	3	6.000.000	18.000.000
	- Đào tạo quản trị và phát triển hệ thống, quản trị phần mềm văn phòng điện tử	Lớp	1	4.000.000	4.000.000
	Tổng cộng				243.173.000

Bảng chữ: (Hai trăm bốn mươi ba triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn đồng).

2.2. Đặc điểm kỹ thuật từng loại hàng hoá:

2.2.1 Phần mềm văn phòng điện tử

Phần mềm văn phòng điện tử nhằm quản lý các loại văn bản, hồ sơ, công văn đi đến và phục vụ điều hành, tác nghiệp sẽ mang lại lợi ích cho các phòng ban, đoàn thể trong việc quản lý văn bản làm việc theo quy trình, đồng thời chọn phần mềm cho phép các máy chủ liên kết với nhau nhằm phục vụ cho mục đích luân chuyển công văn giữa các hệ thống một cách dễ dàng và tiện lợi nhất.

2.2.2. Cấu hình máy vi tính .

Máy tính thương hiệu Việt Nam: VENR®BSU Model: G2130AD

- Processor G2130 (3M Cache, 3.2GHz)
- Mainboard: INTEL ® Chipset Intel H61 Express; LGA1155 socket; - -----
- Memory: Dual-channel DDR3; Lan: Realtek 8111E Gigabit Fast Ethernet
- Controller4 X Memory: 4GB DDR3/ Bus 1333
- Harddisk :250GB SATA III, 7200rpm
- Casing:VENR ATX/ 550W Monitor LED 19.5"
- Keyboard : VENR Keyboard USB Port.
- Mouse :VENR Optical Scroll buton
- DVD Rom Drive

2.2.3. Switch 24 port linksys

Hiệu : Linksys Loại 24-port 10/100 + 2-Port Gigabit Switch with WebView
Hỗ trợ 24 cổng tự động cảm nhận 10/100 full duplex, tự động dò tìm MDI/MDI-

X Hỗ trợ 2 cổng Gigabit 10/100/1000 BaseTX, và một cổng mở rộng mini GBIC Hỗ trợ cấu hình và giám sát qua giao diện web Hỗ trợ 802.1p QoS, cổng console, 7 nhóm port trunking và 64 VLAN

2.2.4. Thi công mạng LAN.

Thi công cáp quang từ Văn phòng HĐND&UBND đến Phòng Văn hóa và thông tin huyện và Trung tâm VH-TT huyện chiều dài 400m, quy trình thực hiện theo dự toán được lập .

2.2.5. Cáp mạng CAT 6E.

- Cáp mạng hiệu AMP, xuất xứ : Đài loan

2.2.6. Đầu cáp mạng (RJ45)

- Đầu cáp mạng xuất xứ : Đài loan, loại chống nhiễu

2.2.7. Phí thẩm định .

- Chi phí thẩm định chi theo thực tế thẩm định các loại hàng hóa .

2.2.8. BOX TEST RJ45.

- Box test RJ 45 Xuất xứ : Trung Quốc, dùng để kiểm tra cáp mạng

2.2.9. Kèm bấm RJ 45.

- Kèm bấm RJ 45 Xuất xứ : Trung Quốc, dùng để bấm dây cáp mạng.

2.2.10. Màn hình LCD .

- Màn hình hiệu Dell, Model E170S, xuất xứ Trung quốc, kích thước 17 ”, độ phân giải tối đa: 1.280 x 1.040, thời gian đáp ứng 5ms, độ phân giải : 600:1

2.2.11. Máy quét 2 mặt Duplex.

- Hiệu HP; Model: Scanjet ENTERPRISE 7500; Xuất xứ Trung quốc; Quét ADF 2 mặt tự động; Quét phẳng 1 mặt, Màn hình LCD 4 dòng; Công suất quét hàng ngày: 300 trang, Tốc độ quét: 50tờ/phút , 100 ảnh/phút; Độ phân giải: 600x600dpi; Chiều sáng bằng đèn LED; Khổ giấy quét phẳng tối đa: 216x356mm; Khổ giấy quetsADF tối thiểu: 5.8x5.8inch; Khổ giấy quét ADF: 216x864mm .

3. Phương thức thực hiện: Mua sắm theo phương thức tập trung.

4. Giá gói thầu hợp đồng và nguồn tài chính:

4.1. Giá gói thầu hợp đồng tối đa: 243.173.000 đồng

- Giá phần mềm văn phòng điện tử tối đa : 63.000.000 đồng (bao gồm thuế VAT 10%).

- Giá các loại thiết bị tối đa: 158.173.000 đồng (bao gồm thuế VAT 10%).

- Giá kinh phí đào tạo tối đa: 22.000.000 đồng (bao gồm thuế VAT 10%)

4.2. Nguồn tài chính: Sử dụng từ nguồn kinh phí chi có mục tiêu của huyện năm 2014 đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 19/06/2014 cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

5. Hình thức lựa chọn nhà thầu:

- Chỉ định thầu đối với gói thầu: Mua sắm phần mềm văn phòng điện tử và kinh phí đào tạo;

- Chào hàng cạnh tranh đối với gói thầu: Mua sắm máy móc thiết bị.

Giao Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện huyện Tuy Phước phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành thực hiện mua sắm theo quy định tại Thông tư số 68/2012/TT-BTC ngày 26/4/2012 của Bộ Tài chính quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân bằng vốn ngân sách Nhà nước;

Giao Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện của Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện huyện;

6. Hình thức hợp đồng:

Chia làm 3 gói thầu: Gói thầu phần mềm văn phòng điện tử; Gói thầu máy móc thiết bị; Gói thầu Đào tạo mở lớp.

7. Thời gian thực hiện: Trong tháng 08 đến tháng 09 năm 2014;

8. Quản lý sử dụng: Giao Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện có kế hoạch xây dựng phương án giao nhận quản lý, khai thác, sử dụng tài sản đạt hiệu quả và báo cáo kết quả thực hiện cho UBND huyện thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện trên cơ sở nguồn kinh phí đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện mua sắm phần mềm văn phòng điện tử, mua sắm trang thiết bị và kinh phí đào tạo mở lớp đúng theo quy định hiện hành;

2. Giao Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế hoạch huyện lập thủ tục cấp phát kinh phí và hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mua sắm phần mềm văn phòng điện tử, mua sắm trang thiết bị và kinh phí đào tạo mở lớp đúng theo các quy định hiện hành;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký,

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Trưởng phòng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: VP.

idh



Nguyễn Đình Huệ

